

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 74/2025/HS-ST
Ngày: 15/9/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Lệ Thu

Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Tùng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Dũng

Ông Bùi Văn Hồng

Ông Trần Đăng Ninh

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lê Nguyễn Hoàng Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà:** Ông Tôn Đức Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến - Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh (**địa chỉ: Số 1, đường P, phường T, tỉnh Hà Tĩnh**) và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến - Trại Tạm giam Công an tỉnh H (**địa chỉ: phường T, tỉnh Hà Tĩnh**), Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 61/2025/TLST-HS ngày 25/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

1. **Trần Đình V**, tên gọi khác: không; sinh ngày 02 tháng 9 năm 1977 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **thôn C, xã S, tỉnh Hà Tĩnh**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; tham gia Đảng, đoàn thể: không; con ông: **Trần Đình N** (đã chết) và bà **Lê Thị C**, sinh năm: 1943; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ: không có; có 03 con, lớn nhất sinh năm: 1997, nhỏ nhất sinh năm: 2012; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 19/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” tại Bản án số 31/2012/HSST; Thi hành án tại **Trại giam N4** đến ngày 09/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù (Đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích).

Bị khởi tố bị can ngày 11/4/2025, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2025 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam [Công an tỉnh H.](#) (có mặt tại điểm cầu thành phần)

2. [Nguyễn Đức N1](#), tên gọi khác: không; sinh ngày 17 tháng 4 năm 2002 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: [số A, đường L, phường B, thành phố H \(nay là phường T\), tỉnh Hà Tĩnh](#); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; tham gia Đảng, đoàn thể: không; con ông: [Nguyễn Văn H](#), sinh năm: 1975 và bà [Trương Thị H1](#), sinh năm: 1975; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 28/5/2025 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam [Công an tỉnh H.](#) (có mặt tại điểm cầu thành phần)

3. [Nguyễn Thị O](#), tên gọi khác: không; sinh ngày 27 tháng 01 năm 2002 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: [TDP F, thị trấn P, huyện H \(nay là xã H\), tỉnh Hà Tĩnh](#); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; tham gia Đảng, đoàn thể: không; con ông: [Nguyễn Văn L](#), sinh năm: 1967 và bà [Nguyễn Thị Hải Y](#), sinh năm: 1970; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba; chồng: [Nguyễn Công Đ](#), sinh năm: 1986; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; Bị khởi tố bị can ngày 11/4/2025; bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/4/2025 đến ngày 11/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn [C1](#) đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại [xã H, tỉnh Hà Tĩnh](#). (có mặt tại điểm cầu trung tâm)

- Người bào chữa cho bị cáo [Trần Đình V](#): Ông [Nguyễn H2](#), Luật sư của [Văn phòng L1](#) và Cộng sự – [Đoàn Luật sư tỉnh H](#) – [số E ngõ A đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh](#) (có mặt tại điểm cầu thành phần).

- Người chứng kiến:

1. Ông [Nguyễn Văn B](#), sinh năm: 1957; địa chỉ: [TDP F, xã H, tỉnh Hà Tĩnh](#). (vắng mặt).

2. Ông [Trần Khắc B1](#), sinh năm: 1950; địa chỉ: [thôn C, xã S, tỉnh Hà Tĩnh](#). (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh [Lê Văn D](#), sinh năm: 1991; địa chỉ: [thôn G, xã S, tỉnh Hà Tĩnh](#). (vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác: Cán bộ, chiến sỹ dẫn giải bị cáo tại điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến – Trại tạm giam [Công an tỉnh H](#) gồm các đồng chí:

1. Đồng chí: Thiếu tá [Đặng Đình H3](#) - Tổ trưởng

2. Đồng chí: [Nguyễn Đình Q](#)

3. Đồng chí: [Nguyễn Xuân T](#)

4. Đồng chí [Nguyễn Xuân Đ1](#)

5. Đồng chí [Nguyễn Hoài N2](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 15 phút ngày 02/4/2025, tại [tổ dân phố F, thị trấn P, huyện H \(nay là xã H\), tỉnh Hà Tĩnh](#), Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy [Công an tỉnh H](#) phối hợp với lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang [Nguyễn Thị O](#) đang tàng trữ trong túi quần bên phải mà [O](#) đang mặc 01 túi ni lông trong suốt bên trong đựng 10 viên nén hình tròn màu hồng nghi là ma túy. [Nguyễn Thị O](#) khai nhận 10 viên nén trên là ma túy “[H4](#) phiến” Oanh vừa mua bán (bằng hình thức trao đổi ma túy “Cỏ” lấy ma túy “[Hồng phiến](#)”) với [Trần Đình V](#) (sinh năm 1977, trú tại [Thôn C, xã S, huyện H](#)) về để sử dụng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. (Bút lục số 01, 02)

Đến 19 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh H](#) tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của [Nguyễn Thị O](#) (tại [tổ dân phố F, thị trấn P, huyện H \(nay là xã H\), tỉnh Hà Tĩnh](#)), thu giữ tại phòng khách 01 hộp nhựa màu xanh, bên trong có 19 túi ni lông trong suốt, chứa các sợi thực vật khô màu nâu. [Nguyễn Thị O](#) khai nhận: các sợi thực vật trên là ma túy dạng “Cỏ”, [Nguyễn Thị O](#) mua của một người có tên tài khoản [Z](#) “[Nguyễn Duc Nam](#)” ở [thành phố H](#) nhằm mục đích để bán lại cho người khác. (Bút lục số 17)

Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh H](#) tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của [Trần Đình V](#) (tại [thôn C, xã S, huyện H \(nay là xã S\), tỉnh Hà Tĩnh](#)), thu giữ trong phòng ngủ của [Trần Đình V](#): 01 hộp các tông, bên trong có 01 hộp nhựa, màu vàng, chứa 14 viên nén hình tròn, màu hồng (nghi là ma túy); 01 túi ni lông, bên trong chứa 10 nén hình tròn màu hồng (nghi là ma túy); 01 hộp bằng nhựa hình tròn, màu trắng, bên trong đựng chất bột màu trắng (nghi là ma túy); 18 túi ni lông, bên trong chứa sợi thực vật khô màu nâu (nghi là ma túy); 01 túi ni lông, bên trong chứa sợi thực vật khô màu nâu (nghi là ma túy); thu giữ trong tủ giày dép để trước nhà [Trần Đình V](#): 01 hộp nhựa hình tròn, màu trắng, bên trong có 03 túi ni lông nhãn hiệu COSY bên trong có 03 túi ni lông màu trắng, chứa các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh (nghi là ma túy); 01 túi ni lông, bên trong có 02 túi ni lông, chứa các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh (nghi là ma túy). [Trần Đình V](#) khai nhận: các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh là ma túy “[Hồng phiến](#)”; chất bột màu trắng là ma túy Heroine, [Trần Đình V](#) mua về vừa để sử dụng và bán cho người khác. Còn 19 túi ni lông chứa sợi thực vật khô màu nâu là ma túy dạng “Cỏ” mà [Trần Đình V](#) vừa dùng 10 viên ma túy “[Hồng phiến](#)” trao đổi với [Nguyễn Thị O](#) nhằm mục đích để sử dụng. (Bút lục số 60).

Kết quả điều tra xác định được:

1. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của [Nguyễn Đức N1](#):

Vào khoảng tháng 3/2025, [Nguyễn Đức N1](#) sử dụng tài khoản Facebook tên “[Nguyễn Đức N1](#)” tham gia vào nhóm “Tobacohatinh” và đặt mua của người có tài khoản Facebook tên “[Phương Linh T1](#)” 01 kg ma túy dạng “Cỏ” với giá 10.500.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy dạng “Cỏ”, [Nguyễn Đức N1](#) chia nhỏ số ma túy trên để vừa sử dụng vừa bán lại kiếm lời. Sau đó, [Nguyễn Thị O](#) tham gia nhóm “Tobacohatinh” và liên hệ với [Nguyễn Đức N1](#) qua mạng xã hội Zalo để đặt vấn đề mua ma túy dạng “Cỏ” thì [N1](#) đồng ý. Trong khoảng thời gian từ ngày 20/3/2025 đến ngày 02/4/2025, [Nguyễn Đức N1](#) đã 02 lần bán ma túy cho [Nguyễn Thị O](#), cụ thể:

- *Lần thứ nhất:* Vào ngày 20/3/2025, [Nguyễn Thị O](#) liên hệ đặt mua của [Nguyễn Đức N1](#) 100 gam ma túy dạng “Cỏ” với giá 1.500.000 đồng, [N1](#) đồng ý. Sau đó, [Nguyễn Thị O](#) đã 02 lần sử dụng tài khoản số 3928668888 [Ngân hàng T2](#) mang tên [Nguyễn Thị O](#) chuyển vào tài khoản số 17200274712 ngân hàng [Tiên phong B2](#) mang tên [Nguyễn Đức N1](#) tổng số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, [Nguyễn Đức N1](#) lấy 100 gam ma túy dạng “Cỏ” bỏ vào thùng các tông rồi dán kín, đưa ra xe bus tuyến [Hà Tĩnh - H](#) gửi cho [Nguyễn Thị O](#). Sau khi nhận được ma túy, [Nguyễn Thị O](#) đưa về cất giấu và sử dụng hết.

- *Lần thứ hai:* Vào khoảng 08 giờ 45 phút ngày 02/4/2025, [Nguyễn Thị O](#) liên hệ đặt mua của [Nguyễn Đức N1](#) 100 gam ma túy dạng “Cỏ” với giá 1.500.000 đồng. [Nguyễn Thị O](#) chuyển vào tài khoản số 8686688117 [Ngân hàng T2](#) mang tên [Nguyễn Đức N1](#) số tiền 900.000 đồng và trao đổi với [N1](#) là cho [O](#) nợ 600.000 đồng, [N1](#) đồng ý. Sau đó, [Nguyễn Đức N1](#) lấy 100 gam ma túy dạng “Cỏ” bỏ vào thùng các tông dán kín, rồi đưa ra xe bus tuyến [Hà Tĩnh - H](#) gửi cho [Nguyễn Thị O](#). Sau khi nhận được số ma túy trên, [Nguyễn Thị O](#) đưa về nhà cất giấu nhằm mục đích mua bán, trao đổi cho người khác. (Bút lục số: 28-335; 375-386)

2. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của [Nguyễn Thị O](#), [Trần Đình V](#):

Vào ngày 28/3/2025, [Trần Đình V](#) mua của một người đàn ông Lào (là lái xe đậu ở khu vực [thôn C, xã S, tỉnh Hà Tĩnh](#), không xác định được nhân thân, lai lịch) 05 gói ma túy “[Hồng phiến](#)” và 01 gói ma túy Heroin với giá 8.500.000 đồng, nhằm mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác. Khoảng 14 giờ 30’ ngày 02/4/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy “[Hồng phiến](#)”, [Nguyễn Thị O](#) sử dụng tài khoản Zalo tên “[Nguyễn Thị O](#)” nhắn tin cho tài khoản zalo tên “[Vân](#)” của [Trần Đình V](#) đặt vấn đề trao đổi ma túy dạng “Cỏ” để lấy ma túy “[H4 phiến](#)”. [Trần Đình V](#) đồng ý và lấy 10 viên ma túy “[H4 phiến](#)” bỏ vào 01 vỏ bao thuốc lá đặt ở phản gỗ ngoài sân rồi nhắn cho [Nguyễn Thị O](#) nội dung: “nếu cần lấy [Hồng phiến](#) thì đưa ma túy [C2](#) lên đổi, còn [Hồng phiến](#), [V](#) để trong bao thuốc lá đặt trên phản gỗ ngoài sân nhà”. Sau đó, [Nguyễn Thị O](#) lấy số ma túy dạng “Cỏ” đã mua của [Trần Đình N3](#) trước đó bỏ vào 20 túi ni lông rồi để trong 01 thùng các tông màu nâu, số ma túy dạng “Cỏ” còn lại [O](#) để trong hộp nhựa màu xanh cất trong nhà mục đích để bán lại cho người khác. Khoảng 16 giờ cùng ngày, [Nguyễn Thị O](#) bế con trai là [Nguyễn S](#) (sinh năm 2022) mang theo hộp các tông đựng ma túy lên xe ô tô taxi biển kiểm soát: 38H-540.42 do anh [Lê Văn D](#) (sinh năm 1991, trú tại [thôn G, xã S, tỉnh Hà Tĩnh](#)) điều khiển đi đến nhà của [Trần Đình V](#) tại [thôn C](#),

[xã S, tỉnh Hà Tĩnh](#). Khi đến nơi, [Nguyễn Thị O](#) đặt thùng các tông đựng ma túy dạng “Cỏ” ở phần gỗ rồi lấy bao thuốc lá bên trong có 01 túi ni lông chứa 10 viên ma túy “Hồng phiến” mà [Trần Đình V](#) đã để sẵn trước đó và lên xe taxi đi về. Trên đường về, [Nguyễn Thị O](#) vút vỏ bao thuốc lá xuống đường, còn túi ni lông chứa ma túy “Hồng phiến”, [O](#) cất trong túi quần bên phải của mình đang mặc. Khoảng 17 giờ 15’ ngày 02/4/2025, khi xe taxi chở [Nguyễn Thị O](#) về trước nhà của [O](#) tại [tổ dân phố F, xã H, tỉnh Hà Tĩnh](#) thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. [Trần Đình V](#) sau khi mua được 20 túi ni lông chứa ma túy dạng “Cỏ” của [Nguyễn Thị O](#) thì đã lấy ra sử dụng hết 01 túi ni lông ma túy dạng “Cỏ” và chia số ma túy dạng “Cỏ” còn lại vào 18 túi ni lông đem cất giấu nhằm mục đích để sử dụng. (Bút lục số 309-407).

Kết luận giám định:

Tại Kết luận giám định số 507/KL-KTHS ngày 10/4/2025 của [Phòng K Công an tỉnh H](#), kết luận:

- 10 viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu N1) gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,99 gam;
- 14 viên nén hình tròn màu hồng, có đặc điểm kích thước giống nhau, trên bề mặt mỗi viên nén đều có chữ WY (ký hiệu M1) gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,39 gam.
- 01 viên nén hình tròn màu xanh trên bề mặt có chữ Y1 (ký hiệu M1) gửi đi giám định không phải là ma túy, có khối lượng: 0,10 gam;
- Chất bột màu trắng (ký hiệu M4) gửi đi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,45 gam;
- 10 viên nén hình tròn màu hồng, có đặc điểm kích thước giống nhau, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY (ký hiệu M5) gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,99 gam.
- Các viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M6) gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 58,21 gam;
- Các viên nén màu xanh (ký hiệu M6) gửi đi giám định không phải là ma túy, có khối lượng: 0,61 gam;
- Các viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M7) gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 39,03 gam;
- Các viên nén màu xanh (ký hiệu M70) gửi đi giám định không phải là ma túy, có khối lượng: 0,40 gam.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục IA, STT 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. (Bút lục số 77, 78)

Tại Kết luận giám định số 3320/KL-KTHS ngày 29/4/2025 của [V1](#) - [Bô C4](#), kết luận:

Đều tìm thấy chất ma túy trong các mẫu được niêm phong ký hiệu N2, M2 và M3 gửi đến giám định có khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong các mẫu N2 có khối lượng chất ma túy 0,284 gam; M2 có khối lượng chất ma túy 0,100 gam; M3 có khối lượng chất ma túy 0,049 gam. [V1](#) hiện không có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMA-INACA nên không xác định được hàm lượng để từ đó xác định khối lượng chất ma túy này có trong các mẫu gửi giám định.

MDMA-4en-PINACA và MDMA-INACA là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT 335 và 343, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ. (Bút lục số 79)

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:

Thu giữ của [Nguyễn Thị O](#):

- 01 túi ni lông, kích thước 5cm x 8,3cm, chứa 0,99 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 0,80 gam).
- 01 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa 59,200 gam sợi thực vật khô, trong đó có 0,284 gam MDMA-4en-PINACA (trừ mẫu giám định còn 58,825 gam).
- 01 điện thoại SAMSUNG A21s, bên trong gắn sim số 0822681678, đã qua sử dụng.

Thu giữ của [Trần Đình V](#):

- 01 hộp các tông, kích thước 15cm x 8cm x 6cm, bên trong có 01 vật hình trụ bằng nhựa, màu vàng chứa 1,39 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 1,20 gam); 01 viên nén màu xanh không phải là ma túy (đã lấy hết mẫu giám định).
- 01 khẩu trang màu trắng treo ở tường trong phòng ngủ của [Trần Đình V](#), bên trong có một túi ni lông, kích thước 8cm x 5cm, chứa 0,99 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 0,80 gam).
- 01 hộp nhựa hình tròn màu trắng, đường kính 8cm, cao 6cm, bên trong có 03 túi ni lông nhãn hiệu COSY bên trong có 03 túi ni lông màu trắng có cùng kích thước 8cm x 5cm chứa 58,21 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 57,91 gam); các viên nén màu xanh không phải là ma túy (trừ mẫu giám định còn 0,41 gam)
- 01 túi ni lông kích thước 8cm x 9cm bên trong có 02 túi ni lông có cùng kích thước 8cm x 5cm, chứa 39,03 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 38,74 gam Methamphetamine; các viên nén màu xanh không phải là ma túy (trừ mẫu giám định còn 0,20 gam)
- 01 hộp nhựa hình tròn, màu trắng đường kính 5cm, cao 1cm, bên trong chứa 0,45 gam Heroine (trừ mẫu giám định còn 0,40 gam)
- 17 gói ni lông, có cùng kích thước 8cm x 5cm, bên trong chứa 14,489 gam sợi thực vật khô, trong đó có 0,100 gam MDMA-4en-PINACA (trừ mẫu giám định còn 14,127 gam)

- 01 túi ni lông, kích thước 18cm x 12cm, bên trong chứa 8,454 gam sợi thực vật khô, trong đó có 0,049 gam MDMA-4en-PINACA (trừ mẫu giám định còn 8,134 gam)

- 01 điện thoại Iphone 13 Pro, màu vàng, bên trong gắn sim số 0975465789, đã qua sử dụng.

Thu giữ của [Nguyễn Đức N1](#):

- 01 chiếc cân tiểu ly màu xanh, trắng, mặt trên có chữ SH-125;

- 01 điện thoại Iphone XS max, màu vàng, bên trong gắn sim số 0837647438, đã qua sử dụng.

Các vật chứng được chuyển đến Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 68/CT-VKS-P1 ngày 22/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố: bị cáo [Trần Đình V](#) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; bị cáo [Nguyễn Đức N1](#) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo [Nguyễn Thị O](#) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 38 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo [Trần Đình V](#) 20 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo [Nguyễn Đức N1](#) từ 07 đến 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm 1, khoản 5 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 38; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo [Nguyễn Thị O](#) từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của cả hai tội từ 3 năm đến 04 năm tù.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý tội danh đã truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai đồng thời đã nhận thức rõ sai phạm, ăn năn hối hận và đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo [Trần Đình V](#) không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra [Công an tỉnh H](#), Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn khai nhận, thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo là khách quan, phù hợp với nhau; phù hợp với Cáo trạng truy tố; phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 20/3/2025 đến ngày 02/4/2025, [Nguyễn Đức N1](#) đã 02 lần bán trái phép ma túy cho [Nguyễn Thị O](#), cụ thể: Ngày 20/3/2025, bán 100 gam ma túy dạng “Cỏ” với giá 1.500.000 đồng, số ma túy này [Nguyễn Thị O](#) đã sử dụng hết; ngày 02/4/2025, [Nguyễn Đức N1](#) bán cho [Nguyễn Thị O](#) 100 gam ma túy dạng “Cỏ” (bên trong có chứa chất ma túy MDMA-4en-PINACA và chất ma túy MDMA-INACA) với giá 1.500.000 đồng.

Ngày 02/4/2025, [Nguyễn Thị O](#) và [Trần Đình V](#) thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy với nhau, cụ thể: [Nguyễn Thị O](#) dùng 20 túi ni lông chứa ma túy dạng “Cỏ” (bên trong có chứa chất ma túy MDMA-4en-PINACA và chất ma túy MDMA-INACA) để đổi cho [Trần Đình V](#) lấy 10 viên ma túy “Hồng phiến” (có khối lượng 0,99 gam Methamphetamine). Khi [Nguyễn Thị O](#) đang tàng trữ 0,99 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, [Nguyễn Thị O](#) còn tàng trữ tại chỗ ở của mình 59,200 gam ma túy dạng “Cỏ” (bên trong có chứa 0,284 gam MDMA-4en-PINACA và khối lượng

không xác định chất ma túy MDMB-INACA) nhằm mục đích bán lại cho người khác. [Trần Đình V](#) tàng trữ tại chỗ ở của mình 99,62 gam Methamphetamine và 0,45 gam Heroine nhằm mục đích bán lại cho người khác.

Các bị cáo đều là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì mục đích tư lợi cá nhân mà các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

Do đó, hành vi của bị cáo [Trần Đình V](#) đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; hành vi của bị cáo [Nguyễn Đức N1](#) đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo [Nguyễn Thị O](#) đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đều Thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra bị cáo [Nguyễn Đức N1](#) có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng Ba; bà nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng Nhất; bà ngoại tham gia công nhân hoá tuyến; có ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng Nhì; em trai ông nội là Liệt sỹ. Gia đình bị cáo [Nguyễn Thị O](#) đang thờ phụng bác ruột [Nguyễn Văn C3](#) là Liệt sỹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:*

Thời gian gần đây, các hành vi xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, đặc biệt là hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy diễn ra hết sức phức tạp, có chiều hướng gia tăng mạnh với nhiều hình thức khác nhau, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo thể hiện sự ngang nhiên, xem thường pháp luật; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; gây hoang mang, bất bình trong dư luận; gây ảnh hưởng xấu đến đời sống của nhân dân. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội; nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý các bị cáo một cách thật nghiêm minh với hình phạt nghiêm khắc. Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa

chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, tư lợi cá nhân nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.400.000 đồng mà [Nguyễn Đức N1](#) đã thu lợi từ việc bán ma túy cho [Nguyễn Thị O](#).

- Cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng mà [Nguyễn Thị O](#) sử dụng để mua ma túy nhưng chưa chuyển cho [Nguyễn Đức N1](#).

- Đối với số ma túy, vật sử dụng để chứa ma túy và một số chất không phải là ma túy đã thu giữ từ các bị cáo là những vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với các điện thoại di động thu giữ của các bị cáo, cần tiêu ly thu giữ của [Nguyễn Đức N1](#); đây là các công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Đối với những hành vi và những người có liên quan trong vụ án:

- Đối với người đàn ông quốc tịch Lào mà [Trần Đình V](#) khai nhận đã mua ma túy của người này tại [thôn C, xã S, tỉnh Hà Tĩnh](#) và người có tài khoản Facebook “[Phương Linh T1](#)” mà [Nguyễn Đức N1](#) khai nhận đã mua ma túy. Do thông tin của những người này không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

- Đối với [Lê Văn D](#) là người lái xe ô tô taxi biển kiểm soát: 38H-540.42 chở [Nguyễn Thị O](#) đến nhà [Trần Đình V](#) để mua bán ma túy; anh [D](#) không biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy của [Nguyễn Thị O](#) nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với [Lê Văn D](#) là có căn cứ.

- Đối với hành vi của [Trần Đình V](#) tàng trữ 18 gói ma túy dạng “Cỏ” (bên trong chứa 0,149 gam MDMA-4en-PINACA và khối lượng không xác định chất MDMA-INACA) mà [V](#) vừa “trao đổi” với [Nguyễn Thị O](#) nhằm mục đích để sử dụng. Do khối lượng ma túy mà [Trần Đình V](#) tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi trên của [Trần Đình V](#) là có căn cứ.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định. Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo [Trần Đình V](#), [Nguyễn Đức N1](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Thị O](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 38 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo [Trần Đình V](#) 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02/4/2025).

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo [Nguyễn Đức N1](#) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 28/5/2025).

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 38; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo [Nguyễn Thị O](#) 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của cả hai tội là 36 (ba mươi sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2025 đến ngày 11/4/2025.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

[3]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.400.000 đồng từ bị cáo [Nguyễn Đức N1](#).

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng từ bị cáo [Nguyễn Thị O](#).

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại SAMSUNG A21s, bên trong gắn sim số 0822681678, đã qua sử dụng (thu giữ của [Nguyễn Thị O](#)); 01 điện thoại Iphone 13 Pro, màu vàng, bên trong gắn sim số 0975465789, đã qua sử dụng (thu giữ của [Trần Đình V](#)); 01 chiếc cân tiểu ly màu xanh, trắng, mặt trên có chữ SH-125; 01 điện thoại Iphone XS max, màu vàng, bên trong gắn sim số 0837647438, đã qua sử dụng (thu giữ của [Nguyễn Đức N1](#)).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi ni lông, kích thước 5cm x 8,3cm, chứa 0,99 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 0,80 gam); 01 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa 59,200 gam sợi thực vật khô, trong đó có 0,284 gam MDMA-4en-PINACA (trừ mẫu giám định còn 58,825 gam); 01 hộp các tông, kích thước 15cm x 8cm x 6cm, bên trong có 01 vật hình trụ bằng nhựa, màu vàng chứa 1,39 gam

Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 1,20 gam); 01 viên nén màu xanh không phải là ma túy (đã lấy hết mẫu giám định); 01 khẩu trang màu trắng treo ở tường trong phòng ngủ của [Trần Đình V](#), bên trong có một túi ni lông, kích thước 8cm x 5cm, chứa 0,99 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 0,80 gam); 01 hộp nhựa hình tròn màu trắng, đường kính 8cm, cao 6cm, bên trong có 03 túi ni lông nhãn hiệu COSY bên trong có 03 túi ni lông màu trắng có cùng kích thước 8cm x 5cm chứa 58,21 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 57,91 gam); các viên nén màu xanh không phải là ma túy (trừ mẫu giám định còn 0,41 gam); 01 túi ni lông kích thước 8cm x 9cm bên trong có 02 túi ni lông có cùng kích thước 8cm x 5cm, chứa 39,03 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 38,74 gam Methamphetamine; các viên nén màu xanh không phải là ma túy (trừ mẫu giám định còn 0,20 gam); 01 hộp nhựa hình tròn, màu trắng đường kính 5cm, cao 1cm, bên trong chứa 0,45 gam Heroine (trừ mẫu giám định còn 0,40 gam); 17 gói ni lông, có cùng kích thước 8cm x 5cm, bên trong chứa 14,489 gam sợi thực vật khô, trong đó có 0,100 gam MDMB-4en-PINACA (trừ mẫu giám định còn 14,127 gam); 01 túi ni lông, kích thước 18cm x 12cm, bên trong chứa 8,454 gam sợi thực vật khô, trong đó có 0,049 gam MDMB-4en-PINACA (trừ mẫu giám định còn 8,134 gam).

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 18A/2025 ngày 25/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh H](#) và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh)

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo [Trần Đình V](#), [Nguyễn Đức N1](#), [Nguyễn Thị O](#) mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa Phúc thẩm – TANDTC tại Hà Nội;
- Viện Phúc thẩm 1 - VKSNDTC;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh
- Lưu Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ
PHIÊN TOÀ**

Trương Thị Lệ Thu

